

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH GIA LAI

Bản án số: 05/2021/HS - PT

Ngày 10 – 3 – 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Văn Hiên; Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai: Bà Đinh Ê Ban Mỹ - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2021/TLPT - HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Rah Lan K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS - ST ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Rah Lan K**, sinh năm 1983 tại huyện P, tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Làng B, xã C, huyện K1, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông S1 (chết) và bà R1, sinh năm 1937; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Đ1, sinh năm 1974; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Rah Lan K: Ông Nguyễn Thành T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người phiên dịch tiếng Ja Rai: Bà Nay H'Yan, công tác tại Ủy ban nhân dân xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 05/8/2020, tại nhà bà Đinh Thị T thuộc Làng B, xã C, huyện K1, tỉnh Gia Lai tổ chức uống rượu. Tại đây có Đinh Thị T, Đinh G, Rah Lan K, Đinh S, Đinh D, Đinh Thị H. Đến 16 giờ cùng ngày thì mọi người uống rượu xong và đi ngủ, riêng K đi về, Khi ra gần đến cửa nhà bà T, K phát hiện 01 túi vải màu đen mà bà T dùng để đựng tiền rơi dưới sàn nhà, gần cửa ra vào. K đã lấy túi vải đựng tiền của bà T rồi đi về nhà rẫy của mình thuộc Làng B, xã C, huyện K1. Khi đến cầu làng B, Rah Lan K kiểm tra túi vải và phát hiện có 7.000.000 đồng nên cất số tiền trên vào túi quần và vứt túi vải xuống cầu. Ngày 12/8/2020, gia đình bà T phát hiện Rah Lan K là người thực hiện hành vi trộm cắp nên trình báo Cơ quan điều tra để giải quyết.

Tại Cơ quan Điều tra, Rah Lan K đã khai nhận hành vi của mình. Số tiền 7.000.000 đồng lấy của bà T, Rah Lan K đã tiêu xài cá nhân hết 3.740.000 đồng, còn lại 3.260.000 đồng, Rah Lan K đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 18/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K1, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Rah Lan K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS - ST ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo **Rah Lan K** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt: bị cáo Rah Lan K **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Về kháng cáo của bị cáo:*

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/12/2020 bị cáo Rah Lan K có đơn kháng cáo về phần hình phạt, đề nghị chuyển từ hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ. Ngày 04/3/2021, bị cáo Rah Lan K bổ sung đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù và xin được hưởng án treo.

*** Tại phiên toà phúc thẩm:** Bị cáo Rah Lan K thay đổi về việc kháng cáo như sau: Bị cáo rút các nội dung kháng cáo về nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển từ hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ; Bị cáo tiếp tục giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Rah Lan K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, tương xứng. Tuy nhiên, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm người bị

hại Đinh Thị T tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, thấy rằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Rah Lan K : Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

-Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Rah Lan K được hưởng án treo.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Rah Lan K khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên toà sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 05/8/2020, sau khi ngồi uống rượu tại nhà bà Đinh Thị T thuộc Làng B, xã C , huyện K1, tỉnh Gia Lai, lợi dụng sơ hở của bà T nên Rah Lan K đã lấy trộm túi vải đựng tiền của bà T bên trong có số tiền 7.000.000đồng; Khi hành vi bị phát hiện Rah Lan K đã tiêu xài hết 3.740.000đồng, còn lại 3.260.000đồng K đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra. Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Hành vi của Rah Lan K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trái phép đến quyền sở hữu tài sản của người khác, khi thực hiện tội phạm bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.Do đó,Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2].Xét kháng cáo của bị cáo Rah Lan K về việc xin được hưởng án treo thấy rằng.

Khi lượng hình Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật từ đó tuyên phạt bị cáo hình phạt 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, tương xứng. Tuy nhiên, xét hành vi phạm tội của bị cáo chỉ là bộc phát, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo,bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, tại phiên toà phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành

hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung nên sẽ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Rah Lan K , giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

[3]. Đối với nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển từ hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ, tại phiên toà bị cáo Rah Lan K đã rút kháng cáo về phần này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Rah Lan K ; Sửa bản án sơ thẩm số 14/2020/HS - ST ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Gia Lai về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Rah Lan K . Về tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: bị cáo Rah Lan K **06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 10/3/2021).

Giao bị cáo Rah Lan K cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện K1, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326-2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về Án phí, Lệ phí Tòa án:

Bị cáo Rah Lan K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3].Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện K1;
- Chi cục THA huyện K1;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Văn Bình